Phụ lục 3

PHÊ DUYỆT TỔNG SỐ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM 2018

(Kèm theo Nghị quyết số 161/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Đồng Tháp)

Số TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG	HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG GIAO NĂM 2018				GHI CHÚ
		Tổng cộng	Chia theo công việc			
			Lái xe	Bảo vệ	Phục vụ và công việc khác	
I	***CÁC SỞ, NGÀNH TỈNH***	***295***	***66***	***124***	***105***	
1	**Sở Công Thương** *(Cơ quan Sở và Chi cục Quản lý thị trường)*	**10**	4	3	3	
2	**Sở Giáo dục và Đào tạo**	**6**	*2*	*2*	*2*	
3	**Sở Giao thông vận tải**	**6**	2	2	2	
4	**Sở Lao động-Thương binh và Xã hội** *(Cơ quan Sở; Cơ sở điều trị nghiện; Trung tâm Bảo trợ xã hội; BQL Nghĩa trang liệt sĩ)*	**49**	4	30	15	
5	**Sở Ngoại vụ**	**4**	1	2	1	
6	**Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** *(Cơ quan Sở; Chi cục Thủy sản; Chi cục Thủy lợi; Chi cục Kiểm lâm; Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Chi cục Quản lý chất lượng Nông lập sản và Thủy sản; Chi cục Phát triển nông thôn; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Trung tâm Khuyến nông; Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường)*	**33**	11	11	11	
7	**Sở Kế hoạch và Đầu tư**	**6**	2	2	2	
8	**Sở Khoa học và Công nghệ** *(Cơ quan Sở; Chi cụ Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng và Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng)*	**8**	3	3	2	
9	**Sở Tài chính**	**7**	2	2	3	
10	**Sở Tài nguyên và Môi trường** *(Cơ quan Sở; Chi cục Quản lý đất đai; Chi cục Bảo vệ môi trường)*	**8**	3	2	3	
11	**Sở Thông tin và Truyền thông**	**6**	2	2	2	
12	**Sở Tư pháp** *(Cơ quan Sở; Trung tâm Trợ giúp pháp lý)*	**8**	2	3	3	
13	**Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch** *(Cơ quan Sở; Trường Năng khiếu TDTT; Bảo tàng tổng hợp; Thư viện Tỉnh; BQL Khu di tích Gò Tháp; Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc; Khu di tích Xẻo Quít)*	**63**	4	39	20	
14	**Sở Xây dựng**	**6**	2	2	2	
15	**Sở Y tế** *(Cơ quan Sở; Chi cục Dân số - KHHGĐ; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)*	**12**	4	4	4	
16	**Văn phòng UBND Tỉnh** *(Cơ quan Văn phòng; Trụ sở tiếp dân; Trung tâm Hành chính công)*	**26**	5	4	17	

Số TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG	HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG GIAO NĂM 2018				GHI CHÚ
		Tổng cộng	Chia theo công việc			
			Lái xe	Bảo vệ	Phục vụ và công việc khác	
17	**Thanh tra Tỉnh**	**6**	2	2	2	
18	**Sở Nội vụ** *(Cơ quan Sở; Ban Tôn giáo; Ban Thi đua, khen thưởng; Chi cục Văn thư lưu trữ)*	**17**	5	6	6	
19	**BQL Khu kinh tế**	**5**	2	2	1	
20	**Văn phòng HĐND Tỉnh**	**7**	3	1	3	
21	**Văn phòng Ban An toàn giao thông**	**2**	1		1	
II	***CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ*** *(Văn phòng HĐND&UBND và các phòng chuyên môn)*	***180***	***36***	***144***		
1	Huyện Tân Hồng	**15**	*3*	*12*		
2	Huyện Hồng Ngự	**15**	*3*	*12*		
3	Huyện Tam Nông	**15**	*3*	*12*		
4	Thị xã Hồng Ngự	**15**	*3*	*12*		
5	Huyện Thanh Bình	**15**	*3*	*12*		
6	Huyện Tháp Mười	**15**	*3*	*12*		
7	Huyện Cao Lãnh	**15**	*3*	*12*		
8	Thành phố Cao Lãnh	**15**	*3*	*12*		
9	Huyện Lấp Vò	**15**	*3*	*12*		
10	Huyện Lai Vung	**15**	*3*	*12*		
11	Thành phố Sa Đéc	**15**	*3*	*12*		
12	Huyện Châu Thành	**15**	*3*	*12*		
III	***CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC UBND TỈNH***	***14***	***5***	***5***	***4***	
1	Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư	**5**	2	2	1	
2	Trung tâm Phát triển du lịch Đồng Tháp	**3**	1	1	1	
3	Vườn Quốc gia Tràm Chim	***6***	*2*	*2*	*2*	
IV	***CÁC HỘI CẤP TỈNH***	***17***	***6***	***4***	***7***	
1	Hội Đông y	**1**			1	
2	Hội Chữ thập đỏ	**2**	1		1	
3	Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị	**2**	1		1	
4	Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật	**3**	1	1	1	
5	Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật	**3**	1	1	1	
6	Hội Người mù	**3**	1	1	1	
7	Liên minh Hợp tác xã	**3**	1	1	1	
Tổng cộng:		**506**	**113**	**393**		